

Số: /QĐ-UBND

Tân Uyên, ngày 19 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Lai Châu giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của UBND huyện Tân Uyên giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện Tân Uyên khóa XXI nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ mười về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 551/TTr-TCKH ngày 16/12/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, như sau:

- 1.** Thu nhập bình quân đầu người 47 triệu đồng.
- 2.** Tổng sản lượng lương thực 28.000 tấn; trồng mới 87 ha Chè, tổng diện tích Chè 3.455,9 ha, sản lượng Chè búp tươi 27.000 tấn; tốc độ tăng trưởng đàn gia súc 5,13%; thủy sản 670 tấn. Trồng mới 210 ha cây ăn quả; 180 ha cây Mắc ca và 550 ha rừng; diện tích rừng đạt 45.289,6 ha; tỷ lệ che phủ rừng 43,4%. Mở rộng 02 ha nhà màng, nhà lưới phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao; xây dựng 01 sản phẩm OCOP. Thành lập mới 10 HTX, Tổ hợp tác. Tiếp tục thực hiện các tiêu chí huyện NTM, duy trì 9/9 xã NTM, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; nâng cao chất lượng các tiêu chí xã NTM đã đạt, phấn đấu bình quân các tiêu chí xã NTM đạt 14 tiêu chí/xã theo bộ tiêu chí mới; triển khai xây dựng 01 xã nông thôn mới nâng cao (xã Phúc Khoa), 02 bản nông thôn mới nâng cao (bản Phiêng Phát xã Trung Đồng, bản Nậm Khăn xã Tà Mít) theo lộ trình.
- 3.** Thu ngân sách trên địa bàn 68.300 triệu đồng.
- 4.** Giá trị xuất khẩu hàng địa phương 5,38 triệu USD.

5. 100% thôn, bản có đường xe máy hoặc ô tô đi lại thuận lợi; 99,7% hộ được sử dụng điện lưới quốc gia; 97% dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung; 18% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch; 100% trường học, trạm y tế được xây dựng kiên cố.

6. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; phần đầu 01 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; duy trì 01 xã, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Xây dựng và nâng cao chất lượng các trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, mức độ 2, duy trì tỷ lệ trường đạt chuẩn 76,5%.

7. Giữ vững và nâng cao chất lượng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; 50% dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử; tỷ lệ sinh giảm bình quân 0,5%/năm; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 23,3%; thể nhẹ cân còn 17,4%.

8. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,0%; giải quyết việc làm trên 1.575 lao động/năm; đào tạo nghề cho trên 1.000 lao động/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 61%.

9. Có 92,5% bản, tổ dân phố có nhà văn hóa; Có 88,9% hộ gia đình; 82,8% bản, tổ dân phố; 97% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 91% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh.

10. Tuyển công dân nhập ngũ đạt 100% KH.

*(Có các biểu chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định này, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc theo quy định và báo cáo kết quả về UBND huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 31/12/2022. Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch theo quy định tại Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 của UBND tỉnh về ban hành quy định chế độ báo cáo định kỳ về tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh; (B/c)
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT. Huyện ủy; (B/c)
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Văn**